

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**
Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 21/7/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy

- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Đỗ Thị Hằng, ông Phạm Văn Tình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4- Nghệ An.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An tham gia phiên tòa:* Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21/7/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST - HS ngày 24/6/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/ 2025/ QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025. Phiên tòa được xét xử theo hình thức trực tuyến. Điểm cầu chính: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An. Điểm cầu thành phần: tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh N: ông Nguyễn Văn S – cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Đối với bị cáo:

Bùi Nhật K, sinh ngày 27/12/1983 tại huyện Q, (nay là xã Q) tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T (đã chết), con bà Phan Thị Y; Có vợ là bà Lê Thị C (đã ly hôn); có 02 con (sinh năm 2005 và năm 2012);

Tiền án: ngày 13/6/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2024, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 20/8/2020, Công an huyện H, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 21/8/2020;

+ Ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 28/10/2021

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/4/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Nhật K gặp người đàn ông (không rõ tên tuổi) ở bến xe tỉnh G để mua ma túy loại hồng phiến, người này nhận 200.000 đồng từ K rồi điều khiển xe đi khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho K 01 bao thuốc lá T, bên trong có 02 viên nén màu hồng. Khoảng 8 giờ ngày 08/04/2025, K về đến nhà tại nhà riêng ở xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, K lấy 02 viên nén hình tròn màu hồng cất dấu trong phòng ngủ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K lấy một chai nhựa, một ống nứa vót nhọn một đầu làm thành dụng cụ để sử dụng ma túy, sau đó K lấy 01 viên đặt lên mảnh thiếc rồi hơ lửa để sử dụng. Sau khi sử dụng hết 01 viên, K lấy viên còn lại đặt lên mảnh thiếc rồi nằm nghỉ. Vào khoảng 14 giờ 35 phút ngày 08 tháng 4 năm 2025, tổ công tác Công an tỉnh N phối hợp với Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Bùi Nhật K về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại nhà ở của Bùi Nhật K, địa chỉ xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định số 159/KL-KTHS ngày 15/4/2025, Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: mẫu viên nén màu hồng bám dính một ít châu màu đen thu giữ của Bùi Nhật K gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, viên nén màu hồng bám dính một ít chất màu đen thu giữ của Bùi Nhật K có trọng lượng là 0,19g (không phải mười chín gam)

Cáo trạng số 37/CT-VKS- QL ngày 21/6/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An) truy tố bị cáo Bùi Nhật K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Nhật K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Nhật K từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2025. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu tím đã qua sử dụng; 01 ống nứa dài khoảng 10 cm được vót nhọn 01 đầu.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu xám, số imei: 358409814558061, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu trắng, số imei: 353891108130324, máy đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Nhật K. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Nhật K nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Nhật K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh N, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời

khai trong quá trình điều tra, phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ 35 phút ngày 08/4/2025, tại nhà ở của Bùi Nhật K thuộc xóm A, xã Q, huyện Q tỉnh Nghệ An, Bùi Nhật K có hành vi tàng trữ 01 (một) viên ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,19 gam (không phẩy mười chín gam) nhằm mục đích sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn làm ảnh hưởng đến gia đình và bên cạnh đó là các tệ nạn xã hội có thể xảy ra... Bị cáo đã bị xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Nhật K có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Ngày 20/8/2020, Công an huyện H, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 21/8/2020; Ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 28/10/2021

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Phan Thị Y là dân công hỏa tuyến, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh N tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo lao động tự do không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) ống nứa dài 10 cm được vót nhọn một đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu xám, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu trắng máy đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Nhật K. Qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Nhật K qua chị Bùi Thị T1 (chị gái của Bùi Nhật K được Bùi Nhật K uỷ quyền) là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Nhật K, do không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Bùi Nhật K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Bùi Nhật K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2025. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên ma túy có khối lượng là 0,19 gam (sau khi lấy đi giám định) là ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép; 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) ống nứa

Các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh lưu, Nghệ An ngày 23 tháng 6 năm 2025

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Bùi Nhật K phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4;
- Công an xã Quỳnh Vãn;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy